

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẮK PLÔ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /BC-UBND

Đắk Plô, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO
Kết quả cung cấp thông tin chung của xã Đắk Plô

Thực hiện Công văn số 12-CV/VPĐU ngày 10/10/2025 của Đảng ủy xã Đắk Plô về việc đề nghị cung cấp thông tin chung của xã.

Ủy ban nhân dân xã Đắk Plô báo cáo thông tin chung của xã như sau:

(Có phụ lục kèm theo)

Ủy ban nhân dân xã Đắk Plô báo cáo Văn phòng đảng ủy xã biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng đảng ủy xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (biết);
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

A Duy Khánh

PHỤ LỤC
THÔNG TIN CHUNG CỦA XÃ ĐẮK P LÔ
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND, ngày / /2025 của UBND xã Đắk Plô)

Stt	Nội dung	Thông tin
1	Thông tin chung	
1.1	Tên đơn vị hành chính:	UBND xã Đắk Plô
1.2	Vị trí địa lý (giáp các địa phương nào, đặc điểm địa hình, khoảng cách đến trung tâm tỉnh)	Xã Đắk Plô Phía Bắc giáp với xã Phước Đức, Thành phố Đà Nẵng; Phía Nam giáp với Đắk Pek; Phía Đông giáp Xốp; Phía Tây giáp với Nước Cộng hòa dân chủ Nhân Dân Lào có đường biên giới quốc gia dài 66,035 Km đường biên giới tiếp giáp với nước bạn Lào; Khoảng cách từ trung tâm xã đến tỉnh là 330Km
1.3	Số lượng thôn/tổ dân phố	13 thôn
2	Dân số	
2.1	Tổng số hộ dân	1.608 hộ/5.521 nhân khẩu
2.2	Đồng bào dân tộc thiểu số	95,34% (5.283 nhân khẩu)
2.3	Thành phần dân tộc sinh sống trên địa bàn	08 thành phần, gồm: Gié Triêng, Kinh, Thái, Tày, Nùng, Mường, Hrê, Xơ đăng
2.4	Tôn giáo	Có 23 hộ, 64 người theo tôn giáo, trong đó: Công giáo 02 hộ với 06 người, tin lành 21 hộ với 58 người. Trên địa bàn xã chưa có điểm sinh hoạt tôn giáo
3	Kinh tế - xã hội	
3.1	Cơ cấu kinh tế (Công nghiệp, Nông nghiệp, TTCN, Dịch vụ ...)	Sản xuất nông nghiệp chiếm 98%
3.2	Diện tích đất rừng, đất sản xuất	Tổng diện tích tự nhiên là 43.340,86 ha. Diện tích đất có rừng là 37.585,30 ha (trong đó: diện tích rừng tự nhiên 36.117,83 ha; diện tích rừng trồng thành rừng 1.467,47ha); Diện tích rừng trồng chưa thành rừng là 365,82 ha; diện tích đất phi nông nghiệp 5.389,74 ha.
3.3	Các ngành, lĩnh vực kinh tế chủ lực	Nông nghiệp chủ yếu
3.4	Sản phẩm nổi bật tiềm năng, thế mạnh của địa phương	03 sản phẩm OCOP (bí trắng, Gạo sạch và Thịt heo gác bếp)
4	Văn hóa – xã hội	
4.1	Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo	hộ nghèo: 116 hộ chiếm 6,9%; hộ cận nghèo là 148 hộ chiếm 10,3%

4.2	Các phong tục, tập quán đặc trưng	Nhà rông, trang phục truyền thống
4.3	Lễ hội truyền thống	Lễ hội cồng chiêng, xoang, lễ hội mừng lúa mới, lễ hội đâm trâu, lễ bỏ mả, lễ hội Cha Kchiah (ăn than)
4.4	Di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh, điểm du lịch	Thác Đắk Chè
4.5	Hệ thống trường học (Mầm non, Tiểu học-THCS)	Tổng số có 06 đơn vị trường học, với tổng số là 1.403 học sinh (Trong đó: Mầm non 420 trẻ, TH-THCS 983 học sinh). Có 62 lớp (trong đó Mầm non 23 lớp, TH-THCS 39 lớp). Tổng số CBQL, GV, NV: 127 người (trong đó CBQL 15; GV 102 người; NV 10 người).
4.6	Cơ sở y tế	Có 03 trạm Y tế: Trạm Y tế Đắk Man, Trạm Y tế Đắk Nhoong, Trạm Y tế Đắk Plô